

Mời các em học sinh, phụ huynh và thầy cô giáo tham khảo bản tổng hợp lý thuyết Toán lớp 3: Chia số có bốn chữ số với số có một chữ số được biên soạn đầy đủ và ngắn gọn nhất từ đội ngũ chuyên gia.

**Lý thuyết về Chia số có bốn chữ số với số có một chữ số**

**KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

**Cách thực hiện phép chia một số có bốn chữ số cho số có một chữ số:** Thực hiện lấy từng chữ số của số bị chia, chia cho số chia theo thứ tự từ trái sang phải.

**Ví dụ 1:**

$$\begin{array}{r} 8408 \quad | \quad 4 \\ 04 \quad | \quad 2102 \\ 00 \\ 08 \\ 0 \end{array}$$

- 8 chia 4 được 2, viết 2. Lấy 2 nhân 4 bằng 8; 8 trừ 8 bằng 0.
- Hạ 4; 4 chia 4 được 1, viết 1. Lấy 1 nhân 4 bằng 4; 4 trừ 4 bằng 0.
- Hạ 0; 0 chia 4 bằng 0; viết 0. Lấy 0 nhân 4 bằng 0; 0 trừ 0 bằng 0.
- Hạ 8; 8 chia 4 được 2, viết 2. Lấy 2 nhân 4 bằng 8; 8 trừ 8 bằng 0.

Vậy  $8408 : 4 = 2102$

**Ví dụ 2:**

$$\begin{array}{r} 4219 \quad | \quad 6 \\ 01 \quad | \quad 703 \\ 19 \\ 1 \end{array}$$

- 42 chia 6 bằng 7, viết 7. 7 nhân 6 bằng 42; 42 trừ 42 bằng 0.
- Hạ 1; 1 chia 6 bằng 0. 0 nhân 6 bằng 0. 1 trừ 0 bằng 1.
- Hạ 9, được 19; 19 chia 6 được 3, viết 3. Lấy 3 nhân 6 bằng 18, 19 trừ 18 bằng 1

Vậy  $4219 : 6 = 703$  (dư 1)

**CÁC DẠNG TOÁN về Chia số có bốn chữ số với số có một chữ số**

**Dạng 1: Tính, đặt tính rồi tính**

- Đặt tính

- Áp dụng đúng thứ tự thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số và thực hiện phép chia để tìm kết quả.

**Dạng 2: Toán đố**

- Đọc và phân tích đề.
- Muốn tìm một trong các phần bằng nhau của một số, ta lấy số đó chia cho số phần bằng nhau.
- Trình bày lời giải và kiểm tra lại kết quả.

**Dạng 3: Tính giá trị biểu thức**

- Nếu biểu thức có phép nhân, chia, cộng, trừ thì ta thực hiện nhân, chia trước, cộng, trừ sau.
- Biểu thức chỉ có chứa phép nhân hoặc phép chia thì em thực hiện từ trái sang phải.

**Dạng 4: Tìm x**

- + Trong phép nhân, muốn tìm thừa số chưa biết ta lấy tích chia cho thừa số kia.
- + Trong một phép chia, muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương.

**Dạng 5: So sánh, sắp xếp theo thứ tự**

- Tính giá trị biểu thức (Dạng 3)
- So sánh các giá trị vừa tìm được rồi sắp xếp theo yêu cầu.